

**QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đặng Văn Cường

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lan, bà Đoàn Thị Thanh Thúy

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 44/2018/DS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Tòa án huyện TL bị kháng cáo như sau:

a. Ngày 01/1/2018, các ông: Phùng Tá Đ, Phùng Văn R, Phùng Văn Đ kháng cáo yêu cầu ông Trần Thanh S phải tiếp tục thực hiện Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng 3.700 m² đất ruộng.

b. Ngày 02/1/2018, ông Trần Thanh S kháng cáo không đồng ý hoàn trả bất cứ khoản tiền nào cho phía nguyên đơn.

XÉT THẤY:

- Ngày 11/3/2019, ông Phùng Tá Đ làm đơn xin rút đơn khởi kiện và rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

- Ngày 11/3/2019, ông Trần Thanh S làm đơn xin rút toàn bộ yêu cầu phản tố, rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Phùng Tá Đ.

- Ngày 11/3/2019, ông Phùng Văn R, Phùng Văn Đ, làm đơn xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và đồng ý việc: Rút đơn khởi kiện, rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo của ông Phùng Tá Đ; rút toàn bộ yêu cầu phản tố, rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo ông Trần Thanh S.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn vẫn giữ nguyên việc rút đơn khởi kiện và rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn.

Luật sư bảo vệ quyền lợi của bị đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc: Rút đơn khởi kiện, rút đơn kháng cáo của nguyên đơn; rút toàn bộ yêu cầu phản tố và rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo ông Trần Thanh S; rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo của ông Phùng Văn R, Phùng Văn Đ.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, rút phản tố của bị đơn, cũng như việc rút

kháng cáo của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299, khoản 4 Điều 308 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy bản án dân sự sơ thẩm số: 44/2018/DS-ST ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện TL và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số:109/2018/TLPT-DS ngày 06 tháng 12 năm 2018 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất*”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Phùng Tá Đ, sinh năm 1956;

Trú tại: Thôn 3, xã BR, huyện TL, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Ngô Trí Vĩnh, sinh năm 1958. Địa chỉ: Khu phố 1, phường Phú Tài, TP. Phan Thiết; Có mặt.

Bị đơn (Người có yêu cầu phản tố): Ông Trần Thanh S, sinh năm 1952;

Trú tại: Thôn 3, xã BR, huyện TL, tỉnh Bình Thuận; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: Ông Lê Văn Th, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Thuận, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phùng Văn R, sinh năm 1948;

2. Bà Trần Thị M, sinh năm 1964;

Đều trú tại: Thôn 3, xã BR, huyện TL, tỉnh Bình Thuận; Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3. Bà Dương Thị B, sinh năm 1956;

4. Bà Trần Thị Th, sinh năm 1955;

5. Ông Phùng Văn Đ, sinh năm 1964;

6. Anh Phùng Văn Nh, sinh năm 1990;

7. Bà Võ Thị H, sinh năm 1956;

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã BR, huyện TL, tỉnh Bình Thuận; đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

8. Anh Trần Thanh H1, sinh năm 1977;

9. Bà Trần Thị H, sinh năm 1981.

10. Anh Trần Thanh H2, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã BR, huyện TL, tỉnh Bình Thuận Ủy quyền cho ông Trần Thanh S. Đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. Về chi phí tố tụng và án phí:

2.1 Về chi phí tố tụng và án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trần Thanh S, bà Võ Thị H phải hoàn trả lại cho ông Phùng Tá Đ $\frac{1}{2}$ chi phí do đặc là 675.500.000đ.
- Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Phùng Tá Đ, ông Trần Thanh S, bà Võ Thị H.
- Hoàn trả lại cho ông Trần Thanh S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.500.000đ tại biên lai số N0. 0011185, ngày 14/12/2015 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL.
- Bà Dương Thị B phải nộp 200.000đ án phí DS/ST, sung công quỹ Nhà nước.
- Hoàn trả lại cho ông Phùng Tá Đ 200.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 00158, ngày 08/10/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL.
- Hoàn trả lại cho Trần Thị M 450.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0012070, ngày 04/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL.
- Hoàn trả lại cho ông Phùng Văn R 575.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0012071, ngày 08/10/2014 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL.

2.2 Về án phí dân sự phúc thẩm:

- Ông Phùng Tá Đ và ông Phùng Văn R được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm; nên không phải nộp án phí dân sự phúc thẩm.
- Ông Trần Thanh S và ông Phùng Văn Đ mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm; nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0012942 ngày 06/11/2018 và Biên lai số 0012948 ngày 13/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL. Hoàn trả cho ông Trần Thanh S và ông Phùng Văn Đ mỗi người 150.000 đồng.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND huyện TL;
- Chi cục THADS huyện TL;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, TDS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Văn Cường